

Số: /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2164/TTr-SGDĐT ngày 25/6/2025.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên.

(Có Phụ lục I kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này bãi bỏ 77 TTHC cụ thể:

- 01 thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (số 01 tại mục I, phần A thủ tục hành chính dùng chung) được ban hành tại Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh

Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; lĩnh vực thi, tuyển sinh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên.

- 02 thủ tục hành chính lĩnh vực đào tạo với nước ngoài (số 07, 08 tại mục VIII, phần B thủ tục hành chính cấp tỉnh); 02 thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (số 03, 04 tại mục VI, Phần C thủ tục hành chính cấp huyện) được ban hành tại Quyết định số 3475/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa năm 2021 thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên.

- 14 thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp (số 04, 05, 06, 07, 08, 09, 11, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29 tại mục I, phần A thủ tục hành chính cấp tỉnh) được ban hành tại Quyết định số 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên.

- 33 thủ tục hành chính cấp tỉnh tại phần A gồm: 16 thủ tục hành chính lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác (số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 10, 11, 12, 13, 14, 17, 18 tại mục I), 05 thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục trung học (từ số 01 đến số 05 tại mục II), 12 thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục thường xuyên (từ số 01 đến số 12 tại mục III); 20 thủ tục hành chính cấp huyện tại phần B gồm: 04 thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục thường xuyên (từ số 01 đến số 04 tại mục I), 01 thủ tục hành chính lĩnh vực cơ sở giáo dục khác (số 01 tại mục II), 05 thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục mầm non (từ số 01 đến số 05 tại mục III), 05 thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục tiểu học (từ số 01 đến số 05 tại mục IV), 05 thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục trung học (từ số 01 đến số 05 tại mục V); 05 thủ tục hành chính cấp xã tại phần C gồm: 05 thủ tục hành chính lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác (từ số 01 đến số 05 tại mục I) được ban hành tại Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên về việc công bố danh mục thủ tục hành chính các lĩnh vực: Các cơ sở giáo dục khác; giáo dục thường xuyên, giáo dục trung học, giáo dục tiểu học, giáo dục mầm non, giáo dục, đào tạo với nước ngoài thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên.

*(Có Phụ lục II kèm theo).*

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4 ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục KSTTHC, Văn phòng CP;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Khoa học công nghệ;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.

*Linhnd.6.2025*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Loan**

**Phụ lục I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH THÁI NGUYÊN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

| STT      | Tên TTHC                           | Thời hạn giải quyết  | Địa điểm thực hiện  | Phí, lệ phí (nếu có)   | Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung | Cơ chế giải quyết  |                    |
|----------|------------------------------------|--|---|--|---|--|--------------------|
| <b>A</b> | <b>TTHC cấp tỉnh</b>               |  |   |  |   |  |                    |
| <b>I</b> | <b>Lĩnh vực Giáo dục trung học</b> |  |   |  |   |  |                    |
| 1        | 1                                  | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông | <p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p> | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</p> | Không   | <p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp</p> | Một cửa liên thông |

|   |   |  |   |   |       |   |                    |
|---|---|--|---|---|-------|---|--------------------|
|   |   |  |   |   |       | trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.   |                    |
| 2 | 2 | Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục | -Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | Một cửa liên thông |
| 3 | 3 | Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều   | 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường   | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính   | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu   | Một cửa liên thông |

|   |   |   |  |   |       |   |                    |
|---|---|---|--|---|-------|---|--------------------|
|   |   | cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại   |  | <p>công tỉnh Thái Nguyên</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul>   |       | <p>tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>                                       |                    |
| 4 | 4 | Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</li> </ul> | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp</li> </ul> | Một cửa liên thông |

|           |   |   |   |   |       |   |                    |
|-----------|---|---|---|---|-------|---|--------------------|
|           |   |   |   |   |       | trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.   |                    |
| 5         | 5 | Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông | 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường.  | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | Một cửa liên thông |
| <b>II</b> |   | <b>Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo với nước ngoài</b>  |   |   |       |   |                    |
| 6         | 1 | Chuyển đổi trường trung học, trường trung học tư  | - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục   | Không | - Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy   | Một cửa liên thông |

|   |   |  |   |   |       |  |                    |
|---|---|--|---|---|-------|--|--------------------|
|   |   | thực có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận                        | cấp tỉnh gửi văn bản thông báo cho cơ sở giáo dục phổ thông tư thực và nêu rõ lý do<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định  | vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã   |       | định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. |                    |
| 7 | 2 | Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực hoạt động không vì lợi | - Trường hợp hồ sơ không bảo đảm theo quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi văn bản thông báo cho nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực và nêu rõ lý do.<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền        | Một cửa liên thông |

|            |   |   |   |   |       |   |         |
|------------|---|---|---|---|-------|---|---------|
|            |   | nhuận   | sơ theo quy định  |   |       | địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  |         |
| <b>III</b> |   | <b>Lĩnh vực giáo dục thường xuyên</b>   |   |   |       |   |         |
| 8          | 1 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên | <p>Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa cho nhà trường, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trung tâm</p> <p>Trường hợp hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế.</li> <li>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định</li> </ul> | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo</li> </ul> | Một cửa |

|    |   |  |   |   |       |   |         |
|----|---|--|---|---|-------|---|---------|
|    |   |  | thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên               |   |       |   |         |
| 9  | 2 | Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại | 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trung tâm.   | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo | Một cửa |
| 10 | 3 | Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo                        | - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục   | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy   | Một cửa |

|    |   |  |   |  |       |   |         |
|----|---|--|---|--|-------|---|---------|
|    |   | <p>dục thường xuyên</p>                                    | <p>và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:<br/>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện sáp nhập, chia, tách trung tâm, lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định trong thời hạn 10 ngày.<br/>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định</p> | <p>vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</p> |       | <p>định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> |         |
| 11 | 4 | <p>Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục</p> | <p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục</p>  | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <p>- Trung tâm phục</p>     | Không | <p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy</p>  | Một cửa |

|    |   |   |  |  |       |  |                    |
|----|---|---|--|--|-------|--|--------------------|
|    |   | thường xuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)        | và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa.<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:<br>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị giải thể trung tâm và lập báo cáo thẩm định trong thời hạn 10 ngày.<br>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định giải thể trung tâm. | vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã                          |       | định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. |                    |
| 12 | 5 | Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề | - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần   | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong  | Một cửa liên thông |

|  |  |  |   |  |  |  |  |
|--|--|--|---|--|--|--|--|
|  |  | nghiệp - giáo<br>dục thường<br>xuyên tư thực | chỉnh sửa cho tổ chức, cá nhân đề nghị cho phép thành lập trung tâm.<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:<br>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện cho phép thành lập trung tâm trong thời hạn 15 ngày; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại Điều 32 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.<br>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép thành lập trung tâm; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị | Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã |  | lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. |  |
|--|--|--|---|--|--|--|--|

|    |   |  |  |   |       |  |                    |
|----|---|--|--|---|-------|--|--------------------|
|    |   |  | cho phép thành lập trung tâm và nêu rõ lý do.  |   |       |  |                    |
| 13 | 6 | Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực hoạt động trở lại | 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trung tâm.  | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | Một cửa            |
| 14 | 7 | Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp                                       | - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ thì Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái  | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong  | Một cửa liên thông |

|  |  |  |  |  |  |   |  |
|--|--|--|--|--|--|---|--|
|  |  | nghiệp - giáo<br>dục thường<br>xuyên tư thực | văn bản những nội dung cần<br>chỉnh sửa cho tổ chức, cá<br>nhân đề nghị sáp nhập, chia,<br>tách trung tâm.<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:<br>+ Trong thời hạn 05 ngày<br>làm việc, kể từ ngày nhận đủ<br>hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và<br>Đào tạo chủ trì, phối hợp với<br>các cơ quan có liên quan tổ<br>chức thẩm định hồ sơ và<br>thẩm định thực tế các điều<br>kiện sáp nhập, chia, tách<br>trung tâm tư thực, lập báo<br>cáo thẩm định để đánh giá<br>tình hình đáp ứng các quy<br>định tại khoản 1 Điều 35<br>Nghị định số 125/2024/NĐ-<br>CP trong thời hạn 15 ngày.<br>+ Trong thời hạn 05 ngày<br>làm việc, kể từ ngày có báo<br>cáo thẩm định, nếu đủ điều<br>kiện thì Giám đốc Sở Giáo<br>dục và Đào tạo quyết định<br>sáp nhập, chia, tách trung<br>tâm; nếu chưa đủ điều kiện | Nguyên<br>- Trung tâm phục<br>vụ hành chính<br>công cấp xã |  | lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số<br>142/2025/NĐ-CP ngày<br>12 tháng 6 năm 2025<br>của Chính phủ quy<br>định về phân định thẩm<br>quyền của chính quyền<br>địa phương hai cấp<br>trong lĩnh vực quản lý<br>nhà nước của Bộ Giáo<br>dục và Đào tạo. |  |
|--|--|--|--|--|--|---|--|

|    |   |  |   |   |       |   |                    |
|----|---|--|---|---|-------|---|--------------------|
|    |   |  | thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị sáp nhập, chia, tách trung tâm và nêu rõ lý do.   |   |       |   |                    |
| 15 | 8 | Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực | <p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa cho tổ chức, cá nhân đề nghị giải thể trung tâm.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:<br/> + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị giải thể trung tâm và lập báo cáo thẩm định trong thời hạn 15 ngày.<br/> + Trong thời hạn 05 ngày</p> | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | <p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> | Một cửa liên thông |

|  |  |  |   |  |  |  |  |
|--|--|--|---|--|--|--|--|
|  |  |  | làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định giải thể trung tâm; nếu chưa quyết định giải thể thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị giải thể và nêu rõ lý do. |  |  |  |  |
|--|--|--|---|--|--|--|--|

|    |   |  |   |  |       |   |                    |
|----|---|--|---|--|-------|---|--------------------|
| 16 | 9 | Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tu thực | <p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ hợp lệ thì Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định các điều kiện thành lập trung tâm;</p> <p>+ Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện thành lập trung tâm; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại khoản 1</p> | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</p> | Không | <p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> | Một cửa liên thông |
|----|---|--|---|--|-------|---|--------------------|

|    |    |  |   |  |       |   |         |
|----|----|--|---|--|-------|---|---------|
|    |    |  | <p>Điều 36 Phụ lục I kèm theo Nghị định 142/2025/NĐ-CP;</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép thành lập trung tâm; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trung tâm và nêu rõ lý do.</p> |  |       |   |         |
| 17 | 10 | Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập thực hiện hoạt động | 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trung tâm.   | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính</p> | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu | Một cửa |

|    |    |  |  |   |       |  |                    |
|----|----|--|--|---|-------|--|--------------------|
|    |    | trở lại  |  | <p>công tỉnh Thái Nguyên</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul>   |       | <p>tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>                                       |                    |
| 18 | 11 | Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa cho tổ chức, cá nhân đề nghị sáp nhập, chia, tách trung tâm.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ hợp lệ, Sở</li> </ul> </li> </ul> | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp</li> </ul> | Một cửa liên thông |

|    |    |                                |  |   |       |   |                    |
|----|----|--------------------------------|--|---|-------|---|--------------------|
|    |    |                                | <p>Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện sáp nhập, chia, tách trung tâm tư thực, lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 38 Phụ lục I kèm theo Nghị định 142/2025/NĐ-CP trong thời hạn 15 ngày;</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị sáp nhập, chia, tách và nêu rõ lý do.</p> |   |       | trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. |                    |
| 19 | 12 | Giải thể trung tâm hỗ trợ phát | - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05   | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả</b> | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày                          | Một cửa liên thông |

|  |  |   |   |   |  |  |  |
|--|--|---|---|---|--|--|--|
|  |  | <p>triển giáo dục hòa nhập thực (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)</p> | <p>ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa cho tổ chức, cá nhân đề nghị giải thể trung tâm.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị giải thể trung tâm, lập báo cáo thẩm định trong thời hạn 15 ngày.</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định giải thể trung tâm; nếu chưa quyết định giải thể thì thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị giải thể và nêu rõ lý</p> | <p><b>giải quyết TTH:</b></p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</p> |  | <p>05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> |  |
|--|--|---|---|---|--|--|--|

|           |   |   |  |  |       |  |                    |
|-----------|---|---|--|--|-------|--|--------------------|
|           |   |   | do.  |  |       |  |                    |
| <b>IV</b> |   | <b>Lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác</b>                             |  |  |       |  |                    |
| 20        | 1 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> </ul> | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Một cửa liên thông |
| 21        | 2 | Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần</li> </ul>   | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái</li> </ul>  | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong</li> </ul>  | Một cửa            |

|    |   |  |   |   |       |   |         |
|----|---|--|---|---|-------|---|---------|
|    |   |  | <p>chỉnh sửa, bổ sung</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</li> </ul> | <p>Nguyên</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul>  |       | <p>lĩnh vực giáo dục.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>  |         |
| 22 | 3 | Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại | <p>07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường.</p>   | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý</li> </ul> | Một cửa |

|    |   |   |   |  |       |   |                    |
|----|---|---|---|--|-------|---|--------------------|
|    |   |   |   |  |       | nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  |                    |
| 23 | 4 | Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên | <p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</p> | Không | <p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> | Một cửa liên thông |
| 24 | 5 | Giải thể trường trung học phổ thông chuyên            | 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường.   | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái</p>  | Không | <p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong</p>  | Một cửa liên thông |

|    |   |  |  |   |       |   |                    |
|----|---|--|--|---|-------|---|--------------------|
|    |   |  |  | <p>Nguyên</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul>  |       | <p>lĩnh vực giáo dục.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>  |                    |
| 25 | 6 | <p>Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ thì Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định các điều kiện thành lập trường.</li> </ul> </li> </ul> | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý</li> </ul> | Một cửa liên thông |

|    |   |   |   |   |       |   |                    |
|----|---|---|---|---|-------|---|--------------------|
|    |   |   | <p>+ Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định các điều kiện thành lập hoặc cho phép thành lập trường tại hồ sơ; lập báo cáo thẩm định.</p> <p>+ Trong thời hạn 05 này làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Sở Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập trường</p> |   |       | nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  |                    |
| 26 | 7 | Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục | <p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ</p>  | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b> | Không | <p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy</p> | Một cửa liên thông |

|    |   |   |   |   |       |  |         |
|----|---|---|---|---|-------|--|---------|
|    |   |   | <p>hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo kế hoạch thẩm định thực tế.</p> <p>+ Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ, thẩm định thực tế.</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định và văn bản thống nhất của cơ quan liên quan, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho trường hoạt động giáo dục.</p> |   |       | <p>định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>   |         |
| 27 | 8 | Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại | 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường.  | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày</li> </ul> | Một cửa |

|    |   |  |   |  |       |  |                    |
|----|---|--|---|--|-------|--|--------------------|
|    |   |  |   | công cấp xã  |       | 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  |                    |
| 28 | 9 | Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định các điều kiện sáp nhập, chia, tách trường.</li> <li>+ Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo</li> </ul> </li> </ul> | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Một cửa liên thông |

|    |    |  |  |   |       |   |                    |
|----|----|--|--|---|-------|---|--------------------|
|    |    |  | <p>thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện sáp nhập, chia, tách trường, lập báo cáo thẩm định.</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Sở Giáo dục và Đào tạo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sáp nhập, chia, tách trường.</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sáp nhập, chia, tách trường, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép trường nâng khiêu nghệ thuật, thể dục, thể thao được thành lập sau khi sáp nhập, chia, tách hoạt động giáo dục.</p> |   |       |   |                    |
| 29 | 10 | Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao | 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường.   | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b> | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy | Một cửa liên thông |

|    |    |  |   |   |       |  |                    |
|----|----|--|---|---|-------|--|--------------------|
|    |    | (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)               |   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul>  |       | <p>định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> |                    |
| 30 | 11 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định các</li> </ul> </li> </ul> | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền</li> </ul>    | Một cửa liên thông |

|    |    |  |  |   |       |  |                    |
|----|----|--|--|---|-------|--|--------------------|
|    |    |  | <p>điều kiện thành lập trường.</p> <p>+ Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn có liên quan thẩm định các điều kiện thành lập hoặc cho phép thành lập trường tại hồ sơ; lập báo cáo thẩm định.</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định của Sở Giáo dục và Đào tạo, nếu đủ điều kiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập trường.</p> |   |       | địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.   |                    |
| 31 | 12 | Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục | - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.   | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. | Một cửa liên thông |

|    |    |               |  |   |       |   |         |
|----|----|---------------|--|---|-------|---|---------|
|    |    |               | <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:<br/> + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo kế hoạch thẩm định thực tế tại trường.<br/> + Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn có liên quan tổ chức thẩm định thực tế điều kiện hoạt động giáo dục của trường; lập báo cáo thẩm định.<br/> + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục.</p> | <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</p> |       | <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> |         |
| 32 | 13 | Cho phép dành | 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của nhà   | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả</b>         | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày  | Một cửa |

|    |    |   |   |   |   |  |                    |
|----|----|---|---|---|---|--|--------------------|
|    |    | cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại trường. | <b>giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã  |   | 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. |  |                    |
| 33 | 14 | Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật   | - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:<br>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không   | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy | Một cửa liên thông |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  | <p>hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định các điều kiện sáp nhập, chia, tách trường.</p> <p>+ Trong thời hạn 20 ngày, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật; lập báo cáo thẩm định.</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định của Sở Giáo dục và Đào tạo, nếu đủ điều kiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị sáp nhập, chia, tách trường và nêu rõ lý do.</p> |  |  | <p>định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|

|    |    |  |  |   |       |   |                    |
|----|----|--|--|---|-------|---|--------------------|
|    |    |  | + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép trường được thành lập sau khi sáp nhập, chia, tách hoạt động giáo dục. |   |       |   |                    |
| 34 | 15 | Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) | 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.  | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý | Một cửa liên thông |

|    |    |  |  |  |       |   |                    |
|----|----|--|--|--|-------|---|--------------------|
|    |    |  |  |  |       | nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  |                    |
| 35 | 16 | Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông | <p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:<br/>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định các điều kiện thành lập lớp dành cho người khuyết tật.</p> <p>+ Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn có liên quan thẩm định các điều kiện thành lập lớp dành cho người khuyết tật; lập báo cáo thẩm định để đánh giá.</p> | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br><p>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</p> | Không | <p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> | Một cửa liên thông |

|          |   |  |  |   |       |   |         |
|----------|---|--|--|---|-------|---|---------|
|          |   |  | + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định của Sở Giáo dục và Đào tạo, nếu đủ điều kiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập lớp dành cho người khuyết tật; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho nhà trường, trung tâm và nêu rõ lý do. |   |       |   |         |
| <b>V</b> |   | <b>Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp</b>   |  |   |       |   |         |
| 36       | 1 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục | 10 ngày làm việc.  | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp.<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày | Một cửa |

|    |   |   |   |   |       |   |         |
|----|---|---|---|---|-------|---|---------|
|    |   | thường xuyên và doanh nghiệp  |   |   |       | 01/02/2019 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.  |         |
| 37 | 2 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp | - 10 ngày làm việc đối với các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều 62 Nghị định số 142/2025/NĐ-CP;<br>- 03 ngày làm việc đối với trường hợp đổi tên doanh nghiệp. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp.<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ.<br>- Nghị định số | Một cửa |

|    |   |  |                   |   |       |   |                    |
|----|---|--|-------------------|---|-------|---|--------------------|
|    |   | ngiệp  |                   |   |       | 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.  |                    |
| 38 | 3 | Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài | 07 ngày làm việc. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp.<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ. | Một cửa liên thông |

|    |   |  |                   |   |       |   |                    |
|----|---|--|-------------------|---|-------|---|--------------------|
|    |   |  |                   |   |       | - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.   |                    |
| 39 | 4 | Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài | 10 ngày làm việc. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp.<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 | Một cửa liên thông |

|    |   |  |                   |   |       |  |                    |
|----|---|--|-------------------|---|-------|--|--------------------|
|    |   |  |                   |   |       | của Chính phủ.   |                    |
| 40 | 5 | Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài | 15 ngày làm việc. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp.<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. | Một cửa liên thông |
| 41 | 6 | Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài  | 03 ngày làm việc. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp.<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.  | Một cửa liên thông |

|    |   |  |                   |   |       |  |         |
|----|---|--|-------------------|---|-------|--|---------|
|    |   |  |                   |   |       | - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.  |         |
| 42 | 7 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp | 10 ngày làm việc. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp.<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. | Một cửa |
| 43 | 8 | Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung  | 10 ngày làm việc. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục   | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp.<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày  | Một cửa |

|    |   |  |   |   |       |  |                    |
|----|---|--|---|---|-------|--|--------------------|
|    |   | cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp                            |   | vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã   |       | 01/02/2019 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.   |                    |
| 44 | 9 | Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tư thục | - 16 ngày làm việc đối với cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp;<br>- 07 ngày là việc đối với cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp.<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.<br>- Nghị định số | Một cửa liên thông |

|    |    |  |                   |   |       |   |                    |
|----|----|--|-------------------|---|-------|---|--------------------|
|    |    |  |                   |   |       | 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.  |                    |
| 45 | 10 | Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | 10 ngày làm việc. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp.<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. | Một cửa liên thông |
| 46 | 11 | Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường   | 15 ngày làm việc. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục   | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp.<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày  | Một cửa liên thông |

|    |    |   |                   |   |       |   |                    |
|----|----|---|-------------------|---|-------|---|--------------------|
|    |    | trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương  |                   | vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã   |       | 14/10/2016 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.  |                    |
| 47 | 12 | Cho phép chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | 15 ngày làm việc. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp.<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. | Một cửa liên thông |
| 48 | 13 | Cho phép đổi  | 03 ngày làm việc. | <b>Nơi tiếp nhận hồ</b>   | Không | - Luật Giáo dục nghề  | Một cửa            |

|    |    |   |                   |   |       |   |                    |
|----|----|---|-------------------|---|-------|---|--------------------|
|    |    | tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương |                   | <b>sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã                  |       | nghiệp.<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.            | liên thông         |
| 49 | 14 | Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài                    | 26 ngày làm việc. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Luật Giáo dục nghề nghiệp.<br>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày | Một cửa liên thông |

|    |    |  |                   |   |       |   |                    |
|----|----|--|-------------------|---|-------|---|--------------------|
|    |    |  |                   |   |       | <p>14/10/2016 của Chính phủ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.</li> </ul> |                    |
| 50 | 15 | Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước | 26 ngày làm việc. | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Giáo dục nghề nghiệp.</li> <li>- Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề</li> </ul>  | Một cửa liên thông |

|           |   |  |                              |  |       |  |         |
|-----------|---|--|------------------------------|--|-------|--|---------|
|           |   | ngoài hoạt động không vì lợi nhuận                                   |                              | - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã |       | liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.<br>- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. |         |
| <b>VI</b> |   | <b>Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân</b> |                              |  |       |  |         |
| 51        | 1 | Đề nghị miễn   | - Kinh phí cấp bù miễn, giảm | <b>Nơi tiếp nhận hồ</b>                    | Không | - Nghị định số   | Một cửa |

|  |   |  |  |   |                   |
|--|---|--|--|---|-------------------|
|  | <p>giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học</p> | <p>học phí; hỗ trợ đóng học phí được cấp theo thời gian học thực tế nhưng không quá 9 tháng/năm học đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên tại cơ sở giáo dục thường xuyên và 10 tháng/năm học đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và thực hiện chi trả cho người học 2 lần trong năm vào đầu các học kỳ của năm học.</p> <p>- Nhà nước thực hiện hỗ trợ chi phí học tập trực tiếp cho các đối tượng quy định tại Điều 18 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP với mức 150.000 đồng/học sinh/tháng để mua sách, vở và các đồ dùng học tập khác. Thời gian được hưởng theo thời gian học thực tế và không quá 9 tháng/1 năm học và thực hiện chi trả 2 lần trong năm vào</p> | <p><b>sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | <p>81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025</li> </ul> | <p>liên thông</p> |
|--|---|--|--|---|-------------------|

|          |   |   |   |   |       |  |         |
|----------|---|---|---|---|-------|--|---------|
|          |   |   | <p>đầu các học kỳ của năm học.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp cha mẹ (hoặc người giám hộ), học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên, học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học chưa nhận được tiền cấp bù học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.</li> </ul> |   |       | <p>của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>   |         |
| <b>B</b> |   | <b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>  |   |   |       |  |         |
| <b>I</b> |   | <b>Lĩnh vực giáo dục mầm non</b>  |   |   |       |  |         |
| 52       | 1 | <p>Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ</p> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 20 ngày làm việc kể từ nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ hợp lệ</li> </ul>   | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025</li> </ul> | Một cửa |

|    |   |  |   |  |       |  |         |
|----|---|--|---|--|-------|--|---------|
|    |   |  |   |  |       | của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  |         |
| 53 | 2 | Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> </ul> | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Một cửa |
| 54 | 3 | Cho phép   | 07 ngày làm việc, kể từ ngày  | <b>Nơi tiếp nhận hồ</b>  | Không | - Nghị định số   | Một cửa |

|    |   |   |   |   |       |   |         |
|----|---|---|---|---|-------|---|---------|
|    |   | trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại | nhận được thông báo của trường mầm non.   | <b>sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã      |       | 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. |         |
| 55 | 4 | Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ       | - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025  | Một cửa |

|    |   |  |   |   |       |  |         |
|----|---|--|---|---|-------|--|---------|
|    |   |  | sơ hợp lệ   | công cấp xã   |       | của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  |         |
| 56 | 5 | Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) | 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | Một cửa |
| 57 | 6 | Thành lập hoặc   | - Trong thời hạn 05 ngày                              | <b>Nơi tiếp nhận hồ</b>   | Không | - Nghị định số   | Một cửa |

|    |   |   |   |   |       |   |         |
|----|---|---|---|---|-------|---|---------|
|    |   | cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập         | làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ thì Ủy ban nhân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung.<br>- Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | <b>sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã      |       | 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. |         |
| 58 | 7 | Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại | 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ sở giáo dục mầm non độc lập.  | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025  | Một cửa |

|    |   |   |  |  |       |  |         |
|----|---|---|--|--|-------|--|---------|
|    |   |   |  | công cấp xã  |       | của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  |         |
| 59 | 8 | Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho trường hợp hồ sơ không hợp lệ;</li> <li>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> </ul> | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Một cửa |
| 60 | 9 | Giải thể cơ sở                                      | 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ  | <b>Nơi tiếp nhận hồ</b>  | Không | - Nghị định số   | Một cửa |

|           |   |   |  |  |       |   |         |
|-----------|---|---|--|--|-------|---|---------|
|           |   | giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) | hồ sơ đề nghị giải thể.  | <b>sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã |       | 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. |         |
| <b>II</b> |   | <b>Lĩnh vực Giáo dục tiểu học</b>   |  |  |       |   |         |
| 61        | 1 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học                             | - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục          | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số  | Một cửa |

|    |   |   |   |   |       |  |         |
|----|---|---|---|---|-------|--|---------|
|    |   |   | - Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.   | vụ hành chính công cấp xã   |       | 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  |         |
| 62 | 2 | Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục | - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho trường tiểu học.<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ . | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | Một cửa |

|    |   |   |  |   |       |  |         |
|----|---|---|--|---|-------|--|---------|
| 63 | 3 | Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại | 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận thông báo của trường tiểu học.  | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | Một cửa |
| 64 | 4 | Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học                | - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục                           | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số   | Một cửa |

|    |   |   |   |   |       |  |         |
|----|---|---|---|---|-------|--|---------|
|    |   |   | - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | vụ hành chính công cấp xã   |       | 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  |         |
| 65 | 5 | Giải thể trường tiểu học (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) | 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể.                | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | Một cửa |

| III |   | Lĩnh vực Giáo dục trung học  |  |  |       |  |         |
|-----|---|--|--|--|-------|--|---------|
| 66  | 1 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân.</li> <li>- Trường hợp hợp lệ: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</li> </ul> | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Một cửa |
| 67  | 2 | Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho</li> </ul>  | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> </ul>   | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> </ul>   | Một cửa |

|    |   |   |  |  |       |  |         |
|----|---|---|--|--|-------|--|---------|
|    |   | trung học cơ sở<br>hoạt động giáo<br>dục  | trường trung học cơ sở.<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:<br>Trong thời hạn 25 ngày làm<br>việc, kể từ ngày nhận đủ hồ<br>sơ hợp lệ. | - Trung tâm phục<br>vụ hành chính<br>công cấp xã   |       | - Nghị định số<br>142/2025/NĐ-CP ngày<br>12 tháng 6 năm 2025<br>của Chính phủ quy<br>định về phân định thẩm<br>quyền của chính quyền<br>địa phương hai cấp<br>trong lĩnh vực quản lý<br>nhà nước của Bộ Giáo<br>dục và Đào tạo.  |         |
| 68 | 3 | Cho phép<br>trường trung<br>học cơ sở,<br>trường phổ<br>thông có nhiều<br>cấp học có cấp<br>học cao nhất là<br>trung học cơ sở<br>hoạt động giáo<br>dục trở lại | 07 ngày làm việc, kể từ ngày<br>nhận được thông báo của<br>trường.   | <b>Nơi tiếp nhận hồ<br/>sơ và trả kết quả<br/>giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục<br>vụ hành chính<br>công tỉnh Thái<br>Nguyên<br>- Trung tâm phục<br>vụ hành chính<br>công cấp xã | Không | - Nghị định số<br>125/2024/NĐ-CP ngày<br>05 tháng 10 năm 2024<br>của Chính phủ quy<br>định về điều kiện đầu<br>tư và hoạt động trong<br>lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số<br>142/2025/NĐ-CP ngày<br>12 tháng 6 năm 2025<br>của Chính phủ quy<br>định về phân định thẩm<br>quyền của chính quyền<br>địa phương hai cấp<br>trong lĩnh vực quản lý<br>nhà nước của Bộ Giáo | Một cửa |

|    |   |   |  |  |       |   |         |
|----|---|---|--|--|-------|---|---------|
|    |   |   |  |  |       | dục và Đào tạo.   |         |
| 69 | 4 | Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở | <p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ thì Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</p> | Không | <p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> | Một cửa |
| 70 | 5 | Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở             | 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường.  | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p>   | Không | <p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p>   | Một cửa |

|           |   |   |   |  |       |   |         |
|-----------|---|---|---|--|-------|---|---------|
|           |   | (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)          |   | - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã   |       | - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  |         |
| <b>IV</b> |   | <b>Lĩnh vực Giáo dục thường xuyên</b>                         |   |  |       |   |         |
| 71        | 1 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng | <p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ thì Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 15 ngày làm việc, kể từ ngày</p> | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br><p>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</p> <p>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</p> | Không | <p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp</p> | Một cửa |

|    |   |  |   |   |       |  |         |
|----|---|--|---|---|-------|--|---------|
|    |   |  | nhận đủ hồ sơ hợp lệ.   |   |       | trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  |         |
| 72 | 2 | Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại | 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của trung tâm.  | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | Một cửa |
| 73 | 3 | Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng       | Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ thì Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính   | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu  | Một cửa |

|    |   |  |  |   |       |  |                    |
|----|---|--|--|---|-------|--|--------------------|
|    |   |  | những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị sáp nhập, chia, tách<br>- - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.   | công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã   |       | tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.                                     |                    |
| 74 | 4 | Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm) | - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ thì Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho tổ chức, cá nhân.<br>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã | Không | - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp | Một cửa liên thông |

|          |   |  |  |  |       |  |                    |
|----------|---|--|--|--|-------|--|--------------------|
|          |   |  |  |  |       | trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.  |                    |
| <b>V</b> |   | <b>Lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác</b>  |  |  |       |  |                    |
| 75       | 1 | Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho nhà trường, trung tâm.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 10 ngày làm việc và 20 ngày, cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, nếu hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định các điều kiện thành lập lớp dành cho người khuyết tật;</li> <li>+ Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã</li> </ul> </li> </ul> | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Một cửa liên thông |

|    |   |                     |   |                         |       |   |              |         |
|----|---|---------------------|---|-------------------------|-------|---|--------------|---------|
|    |   | cấp trung học cơ sở | <p>chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn có liên quan thẩm định các điều kiện thành lập lớp dành cho người khuyết tật; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 55 Phụ lục I kèm theo Nghị định 142/2025/NĐ-CP; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định;</p> <p>+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo thẩm định của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo, nếu đủ điều kiện thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập lớp dành cho người khuyết tật; nếu chưa đủ điều kiện thì thông báo bằng văn bản cho nhà trường, trung tâm và nêu rõ lý do.</p> |                         |       |   |              |         |
| 76 | 2 | Cho phép cơ sở      | 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ   | <b>Nơi tiếp nhận hồ</b> | Không | - | Nghị định số | Một cửa |

|           |   |   |  |  |       |   |         |
|-----------|---|---|--|--|-------|---|---------|
|           |   | giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học                                      | hồ sơ hợp lệ.  | <b>sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã |       | 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. |         |
| <b>VI</b> |   | <b>Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân</b>                                      |  |  |       |   |         |
| 77        | 1 | Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, | - Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định chuyển đổi.<br>- Trường hợp hồ sơ không | <b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b><br>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên<br>- Trung tâm phục          | Không | - Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục<br>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày   | Một cửa |

|    |   |   |   |   |       |   |         |
|----|---|---|---|---|-------|---|---------|
|    |   | trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực hoạt động không vì lợi nhuận  | bảo đảm theo quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi văn bản thông báo cho nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thực và nêu rõ lý do.  | vụ hành chính công cấp xã   |       | 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.   |         |
| 78 | 2 | Chuyển đổi trường tiểu học tư thực, trường trung học cơ sở tư thực và trường phổ thông tư thực có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thực hoạt động không vì lợi nhuận | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 20 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo thẩm quyền quyết định chuyển đổi.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ không bảo đảm theo quy định, trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận hồ sơ, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi văn bản thông báo cho cơ sở giáo dục phổ thông tư thực và nêu rõ lý do.</li> </ul> | <p><b>Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTH:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul> | Một cửa |



**Phụ lục II**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH THÁI NGUYÊN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

| <b>STT</b> | <b>Tên TTHC</b>  | <b>Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC</b>                               | <b>Đã được công bố tại địa phương theo Quyết định</b>                         |
|------------|--|---|---|
| <b>I</b>   | <b>TTHC CẤP TỈNH</b>   |   |   |
| 1          | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 2          | Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục         | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 3          | Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 4          | Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông                | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 5          | Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông                            | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |

|    |  |   |   |
|----|--|---|---|
| 6  | Chuyển đổi trường trung học phổ thông tư thục, trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông do nhà đầu tư trong nước đầu tư; cơ sở giáo dục phổ thông tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 3475/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 7  | Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 3475/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 8  | Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 9  | Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 10 | Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 11 | Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |

|    |  |   |   |
|----|--|---|---|
| 12 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên                              | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 3475/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 13 | Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục                                    | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 14 | Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại                                     | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 15 | Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 16 | Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (theo đề nghị của tổ chức, các nhân thành lập trường) | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 17 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao                | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 18 | Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục                      | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 19 | Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại              | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |

|    |   |   |   |
|----|---|---|---|
| 20 | Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 21 | Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 22 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 23 | Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 24 | Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 25 | Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 26 | Giải thể trường dành cho người khuyết tật (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)                | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 27 | Thành lập hoặc cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung     | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |

|    |   |   |  |
|----|---|---|--|
|    | tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông  |   |  |
| 28 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp         | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh |
| 29 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh |
| 30 | Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh |
| 31 | Chia tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh |
| 32 | Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh |

|    |   |   |   |
|----|---|---|---|
|    | vốn đầu tư nước ngoài   |   |   |
| 33 | Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh                  |
| 34 | Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp            | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh                  |
| 35 | Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp                                   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh                  |
| 36 | Đề nghị miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí đối với người học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên   |
| 37 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |

|    |  |   |   |
|----|--|---|---|
| 38 | Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại                                       | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 39 | Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 40 | Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm) | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 41 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 42 | Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 43 | Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 44 | Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |

|    |  |   |  |
|----|--|---|--|
| 45 | Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương            | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 46 | Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 47 | Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương             | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 48 | Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương                                       | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 49 | Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng                        | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh             |

|          |  |   |   |
|----------|--|---|---|
|          | trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương  | Bộ Giáo dục và Đào tạo  | Thái Nguyên   |
| 50       | Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định 778/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên      |
| <b>B</b> | <b>TTHC CẤP XÃ</b>   |   |   |
| 51       | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 52       | Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 53       | Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 54       | Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 55       | Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |

|    |  |   |   |
|----|--|---|---|
|    |  | Bộ Giáo dục và Đào tạo  | Thái Nguyên   |
| 56 | Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập                             | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 57 | Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại                                    | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 58 | Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 59 | Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 60 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 61 | Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 62 | Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |

|    |  |   |   |
|----|--|---|---|
| 63 | Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 64 | Giải thể trường tiểu học (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 65 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở                             | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 66 | Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục                                   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 67 | Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại                           | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 68 | Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 69 | Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường) | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |

|    |  |   |   |
|----|--|---|---|
| 70 | Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 71 | Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 72 | Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 73 | Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 74 | Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 75 | Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học  | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |
| 76 | Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do   | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng                        | Quyết định số 3475/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh             |

|    |   |   |   |
|----|---|---|---|
|    | nhà đầu tư trong nước đầu tư sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận   | Bộ Giáo dục và Đào tạo  | Thái Nguyên   |
| 77 | Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận | Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo | Quyết định số 3475/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên |